TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2018/HS-ST
Ngày 01-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh L, sinh ngày 23 tháng 9 năm 1999 tại Tp. H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 34/8A ấp 7, xã X, huyện M, Tp. H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn) 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Ngô Thị G; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 05/6/2018, có mặt.

2. Họ và tên: Huỳnh Tấn HH, sinh ngày 27/3/1999 tại Thành phố H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 19/3B ấp B, xã Đ, huyện M, Tp. H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn) 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Huỳnh Phát T.V; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 05/6/2018, có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Trần Quốc B, sinh năm: 1984. Nơi cư trú: 1/5 ấp, xã T, huyện Đ, tỉnh L; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Ngô Thị G, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: 34/8A ấp 7, xã, huyện H, Tp. H; có mặt.

2. Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1988. Nơi cư trú: 33/6 P H, phường 12, quận G, Tp. H; vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Minh P, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: 81/1 ấp T, xã B, huyện M, Tp. H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 05/6/2018 Nguyễn Thanh L điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-816.90 rủ Huỳnh Tấn HH đi chơi. Cả hai đi trên đường Phan Văn Hớn hướng về Ngã Ba G thì L phát hiện anh Trần Quốc B điều khiển xe gắn máy đi phía trước cùng chiều, trên cổ có đeo sợi dây chuyền bằng vàng nên L nói H giật dây chuyền của anh B thì H đồng ý. Liêm điều khiển xe áp sát bên phải anh B để H ngồi sau dùng tay trái giật dây chuyền của anh B nhưng sợi dây chuyền không đứt vẫn còn trên cổ anh B (chỉ sứt móc khóa), lúc này thấy xe bị đảo thì L biết H đã thực hiện hành vi giật dây chuyền nên tăng ga bỏ chạy, khi cả hai chạy đến trước Công ty S V S thì bị quần chúng bắt quả tang cả hai.

Tại cơ quan điều tra, L và H khai nhận: Do tay phải của H bị gãy bó bột nên L áp sát bên phải anh B để H ngồi sau dùng tay trái giật sợi dây chuyền của bị hại, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Kết luận định giá tài sản số 134/2018 ngày 05/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Hóc Môn kết luận định giá như sau: 01 sợi dây chuyền vàng 18k có trọng lượng 05 chỉ trị giá 11.500.000 đồng (BL 27).

Vật chứng thu giữ:

+ 01 sợi dây chuyền vàng 18k, cơ quan điều tra đã trả cho bị hại.

+ Thu giữ của L: 01 chiếc xe máy hiệu Exciter biển số 59V1-816.90. L khai nguồn gốc chiếc xe trên là của bà Ngô Thị G (mẹ ruột của L) mua lại của người khác, L mượn xe để đi chơi, bà G không biết việc L dùng chiếc xe trên làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Qua xác minh chiếc xe trên đứng tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Tấn T đã bán lại cho anh Huỳnh Minh P. Ngày 04/2/2018, anh P bán lại xe cho bà Ngô Thị G, đến ngày 16/7/2018 hai bên có làm thủ tục công chứng việc mua bán xe trên.

Bản Cáo trạng số 123/2018/CT-VKS ngày 12-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thanh L, Huỳnh Tấn HH về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh L, Huỳnh Tấn H H đã nhận phạm tội cướp giật tài sản và tại phiên tòa các bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã truy tố, do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh L, Huỳnh Tấn H H về tội cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do bị cáo L và bị cáo H phạm tội ở giai đoạn chưa đạt, có tình tiết giảm nhẹ như các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, lần đầu phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng khoản 1 Điều 54, điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Hải từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định.

Các bị cáo Nguyễn Thanh L, Huỳnh Tấn H H không có ý kiến gì đối với đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của cơ quan điều tra huyện Hóc Môn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thanh L, Huỳnh Tấn H H thừa nhận đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản là dây chuyền vàng của anh Trần Quốc B vào lúc 17 giờ 00 ngày 05/6/2018 tại khu vực đường P V H, xã X, huyện M nhưng chưa giật được thì bị quần chúng bắt quả tang. Tài sản các bị cáo cướp giật được là 01 dây chuyền vàng 18k trị giá 11.500.000 đồng.

Việc các bị cáo sử dụng xe gắn máy để đi cướp giật tài sản là trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều biết hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh L, Huỳnh Tấn H H đã phạm tội cướp giật tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương tạo ra dư luận xấu trong nhân dân nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Với các tình tiết nêu trên xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng đã xem xét về nhân thân, tính chất mức độ hành vi cũng như hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra để khi nghị án cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Xét về nhân thân bị cáo Nguyễn Thanh L và Huỳnh Tấn H H: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết tăng nặng: không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; các bị cáo lần đầu phạm tội.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, phạm tội ở giai đoạn chưa đạt, có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử khi nghị án đã cân nhắc áp dụng khoản 1 điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình nhằm tạo cơ hội cho các bị cáo sửa sai và mục đích cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với 01 xe máy hiệu Exciter biển số 59V1-816.90. Qua xác minh chiếc xe trên do anh Nguyễn Tấn T đứng tên chủ sở hữu đã bán lại cho anh Huỳnh Minh P. Ngày 04/2/2018, anh P bán lại xe cho bà Ngô Thị G, đến ngày 16/7/2018 hai bên có làm thủ tục công chứng việc mua bán xe trên. Việc bị cáo L, H dùng xe để đi cướp giật tài sản thì bà G không biết. Hội đồng xét thấy cần giao trả chiếc xe trên cho bà Ngô Thị G và bà G có nghĩa vụ tiến hành các thủ tục sang tên và đăng ký chiếc xe trên theo quy định.

Về dân sự: Do không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội "Cướp giật tài sản";

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 1 Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2018.

* Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn H H phạm tội "Cướp giật tài sản";

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, khoản 1 Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn H H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2018.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Giao trả cho bà Ngô Thị G 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xám đỏ biển số 59V1-816.90 (số khung: P10DY-278318; số máy: 55P1-278323) theo lệnh nhập kho vật chứng số 217/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 08/6/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh L, Huỳnh Tấn H H mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ THỊ XUÂN MAI